

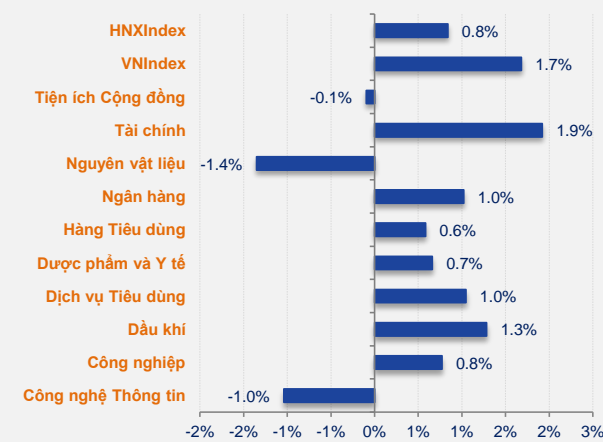
WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 1/7/2019 - 5/7/2019

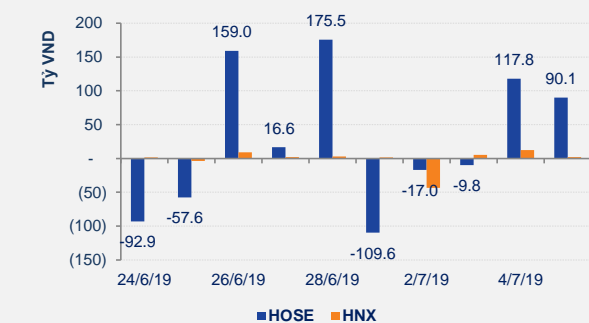
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	975.34 ↑	1.7%	104.38 ↑	0.8%
KLGD (trCP)	759.62 ↓	-15.5%	120.67 ↓	-26.8%
GTGD (tỷ VND)	17,625.23 ↓	-11.5%	1,620.80 ↓	-19.4%
Tổng cung (trCP)	1,862.73 ↑	15.7%	242.37 ↓	-6.3%
Tổng cầu (trCP)	1,696.54 ↑	5.8%	208.44 ↓	-11.2%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	17.81 ↓	-73.4%	2.94 ↑	7.4%
KL bán (trCP)	66.04 ↓	-1.5%	5.05 ↑	195.5%
GT mua (tỷ VND)	2,606.65 ↓	-8.7%	53.17 ↑	17.9%
GT bán (tỷ VND)	2,535.20 ↓	-4.5%	75.11 ↑	127.3%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có sự bứt phá tốt trong tuần qua với việc VN-Index và HNX-Index bứt phá được hai ngưỡng quan trọng là 975 điểm và 104 điểm, tuy nhiên thanh khoản vẫn chưa thực sự thuyết phục. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 25,4 điểm (+1,7%) lên 975,34 điểm; HNX-Index tăng 0,87 điểm (+0,8%) lên 104,38 điểm. Thanh khoản giảm so với tuần trước đó và vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần với khoảng hơn 3.800 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 11,5% xuống 17.625 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 15,5% xuống 760 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 19,4% xuống 1.621 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 26,8% xuống 121 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu chính đều có mức tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu tài chính tăng mạnh nhất trong tuần qua với 1,9% giá trị vốn hóa, do cổ phiếu trụ cột trong ngành con bất động sản là VIC (+0,9%), VHM (+8,4%) tăng giá. Tiếp theo là nhóm cổ phiếu dầu khí với mức tăng 1,3% giá trị vốn hóa nhờ mức tăng của các mã như PLX (+8,4%), PVS (+1,7%)... Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng 1% với các mã như VCB (+3%), BID (+3,5%), CTG (+8,5%), VPB (+2,6%), TCB (+4,9%), ACB (+1%), SHB (-2,9%)... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu giảm mạnh nhất với 1,4% giá trị vốn hóa, chủ yếu do mức giảm của trụ cột trong nhóm là HPG (-5,1%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường dịch chuyển tích cực trong tuần qua với việc break được kháng cự trên của kênh giá giảm giảm từ tháng 3 đến nay trên cả hai chỉ số chính VN-Index và HNX-Index lần lượt tại ngưỡng 975 điểm và 104 điểm. Điều này có được một phần nhờ ảnh hưởng tích cực từ thị trường chứng khoán Mỹ với việc các chỉ số đồng loạt lập đỉnh lịch sử mới. Tâm lý nhà đầu tư trở nên tích cực hơn đã khiến cho giao dịch trở nên cởi mở hơn với việc nhà đầu tư sẵn sàng nâng giá cao hơn khi mua vào. Tuy nhiên, điểm đáng lưu ý hiện tại là việc thanh khoản trong tuần qua vẫn chưa thực sự có cải thiện và dòng tiền vẫn chủ yếu tập trung ở một số cổ phiếu trụ cột chứ không thực sự lan tỏa trên toàn thị trường. Điều này khiến cho việc tìm kiếm lợi nhuận của nhà đầu tư vẫn là khó khăn ngay cả khi thị trường tăng điểm tích cực. Khả năng chọn lọc cổ phiếu vào giai đoạn này sẽ là yếu tố ảnh hưởng lớn đến kết quả đầu tư trong giai đoạn thị trường không thực sự sôi động. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (8/7-12/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi lên các ngưỡng cao hơn mà gần nhất là vùng 990-1.000 điểm (đỉnh thị trường trong tháng 4 và 5). Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh trong tuần tới để giải ngân thêm.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 1/7/2019 - 5/7/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trở lại trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào thứ 3 và thứ 4. Đà tăng được duy trì tốt trong hai phiên cuối tuần giúp chỉ số kết tuần ở mức cao nhất. Kết tuần, VN-Index tăng 25,4 điểm (+2,7%) lên 975,34 điểm.

SJF là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 39% từ 2.680 đồng lên 3.730 đồng, tiếp theo là SZC với mức tăng 15% từ 18.300 đồng lên 21.000 đồng. Ở chiều ngược lại, TIE là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 19% từ 9.500 đồng xuống 7.660 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào thứ 3. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 104,87 điểm và 103,347 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,87 điểm (+0,8%) lên 104,38 điểm.

KSK là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 50% từ 200 đồng lên 300 đồng, tiếp theo là LBE với mức tăng 39% từ 15.800 đồng lên 22.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VMS là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25% từ 11.000 đồng xuống 8.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 71,44 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là PLX với 4,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là E1VFVN30 với 4,5 triệu chứng chỉ quỹ. Ở chiều ngược lại, SDI11717 là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 9,5 triệu trái phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 21,94 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,11 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, NDN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 864 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 412 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 446 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Giá xăng dầu, y tế, giáo dục có thể khiến CPI những tháng cuối năm tăng

CPI 6 tháng đầu năm vẫn ở mức thấp và nếu không có các diễn biến quá bất thường thì dự báo CPI năm 2019 có khả năng sẽ xoay quanh mức khoảng 3,5%...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm tốt trong tuần giao dịch qua và hiện chỉ số đã kết tuần trên ngưỡng 975 điểm (cạnh trên kênh giá giảm từ tháng 3 đến nay), thanh khoản khớp lệnh vẫn ở dưới mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (8/7-12/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi lên các ngưỡng cao hơn mà gần nhất là vùng 990-1.000 điểm (đỉnh thị trường trong tháng 4 và 5).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong tuần giao dịch qua và hiện chỉ số kết tuần trên ngưỡng 104 điểm (cạnh trên mô hình falling wedge), thanh khoản khớp lệnh suy giảm và vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (8/7-12/7), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục đi lên các ngưỡng cao hơn mà gần nhất là vùng kháng cự 105-106 điểm (MA50-200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 38,9 - 39,27 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngày 5/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.061 đồng (không đổi).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,45 USD/ounce tương ứng với 0,31% xuống 1.416,35 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,179 điểm tương ứng 0,19% lên 96,510 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1265 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2561 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,02 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,75 USD tương ứng 1,31% xuống 56,59 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 3/7, chỉ số Dow Jones tăng 179,32 điểm tương ứng 0,67% lên 26.966 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 61,14 điểm tương ứng 0,75% lên 8.170,23 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 22,81 điểm tương ứng 0,77% lên 2.995,82 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	4,630,440	SDI11717	9,534,583
2	E1VFN30	4,476,760	VHM11802	8,168,439
3	KBC	1,952,380	HPG	7,644,977
4	PVD	1,030,580	VHM11726	6,128,769
5	HSG	718,310	VIC11814	3,988,208

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	446,200	NDN	864,045
2	TIG	130,600	SHB	411,600
3	HUT	56,000	TNG	304,400
4	AMV	27,700	CEO	297,000
5	PVX	19,000	LAS	290,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	29.80	29.35	↓ -1.51%	60,337,520
HPG	23.50	22.30	↓ -5.11%	27,650,957
EIB	18.80	18.35	↓ -2.39%	22,279,390
TCB	20.35	21.35	↑ 4.91%	21,030,010
ITA	3.08	3.12	↑ 1.30%	20,353,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.80	6.80	→ 0.00%	17,218,275
PVS	23.00	23.40	↑ 1.74%	12,644,218
TNG	21.60	21.90	↑ 1.39%	7,103,727
SVN	1.10	1.20	↑ 9.09%	5,788,000
NDN	16.50	16.50	→ 0.00%	5,442,234

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJF	2.68	3.73	1.1	↑ 39.18%
SZC	18.30	21.00	2.7	↑ 14.75%
FUCVREIT	8.00	9.05	1.1	↑ 13.13%
D2D	69.00	77.80	8.8	↑ 12.75%
LM8	17.55	19.50	2.0	↑ 11.11%

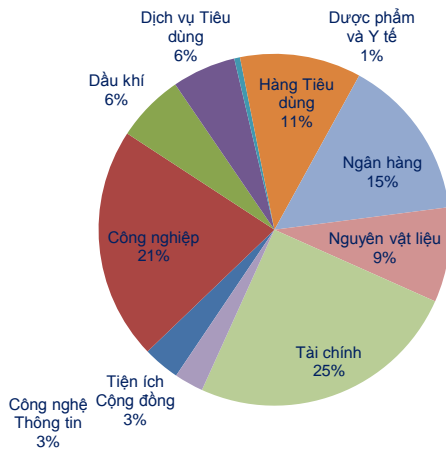
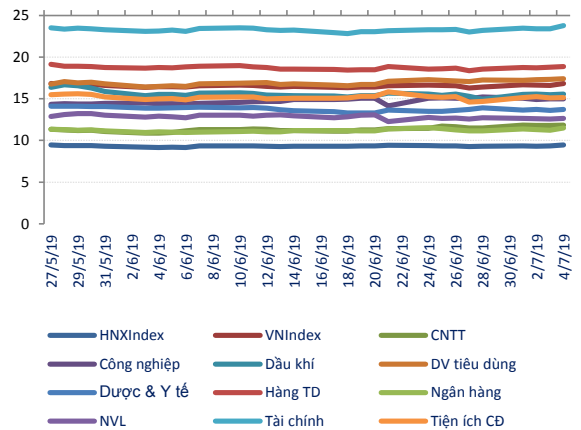
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSK	0.20	0.30	0.1	↑ 50.00%
LBE	15.80	22.00	6.2	↑ 39.24%
CTX	21.00	28.40	7.4	↑ 35.24%
L35	6.10	8.10	2.0	↑ 32.79%
PHN	20.50	26.00	5.5	↑ 26.83%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	9.50	7.66	-1.8	↓ -19.37%
VNL	18.01	15.35	-2.7	↓ -14.79%
DTL	29.35	25.45	-3.9	↓ -13.29%
TDW	26.80	23.60	-3.2	↓ -11.94%
HU1	9.50	8.40	-1.1	↓ -11.58%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMS	11.00	8.20	-2.8	↓ -25.45%
HBS	4.40	3.50	-0.9	↓ -20.45%
TTL	10.10	8.10	-2.0	↓ -19.80%
VTS	24.60	20.00	-4.6	↓ -18.70%
BED	37.90	31.00	-6.9	↓ -18.21%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	60,337,520	3.2%	327	89.6	2.8
HPG	27,650,957	20.6%	2,956	7.5	1.1
EIB	22,279,390	3.3%	404	45.4	1.5
TCB	21,030,010	16.8%	2,434	8.8	1.4
ITA	20,353,040	1.1%	125	24.9	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	17,218,275	10.9%	1,479	4.6	0.5
PVS	12,644,218	9.5%	2,427	9.6	0.9
TNG	7,103,727	25.7%	3,261	6.7	1.3
SVN	5,788,000	0.4%	47	25.7	0.1
NDN	5,442,234	13.5%	1,776	9.3	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	↑ 39.2%	6.2%	680	5.5	0.3
SZC	↑ 14.8%	8.8%	1,012	20.7	1.8
FUCVREIT	↑ 13.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
D2D	↑ 12.8%	23.3%	5,223	14.9	1.6
LM8	↑ 11.1%	6.9%	2,071	9.4	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	↑ 50.0%	-0.1%	-13	-	0.0
LBE	↑ 39.2%	8.3%	1,507	14.6	1.2
CTX	↑ 35.2%	2.3%	701	40.5	0.9
L35	↑ 32.8%	2.7%	395	20.5	0.5
PHN	↑ 26.8%	17.8%	2,536	10.3	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	4,630,440	17.5%	3,461	18.6	3.4
E1VFN30	4,476,760	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	1,952,380	6.5%	1,336	11.5	0.8
PVD	1,030,580	2.5%	895	20.8	0.5
HSG	718,310	1.9%	228	33.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	446,200	9.5%	2,427	9.6	0.9
TIG	130,600	6.6%	744	4.6	0.3
HUT	56,000	1.8%	212	11.8	0.2
AMV	27,700	48.5%	8,913	3.0	1.4
PVX	19,000	-8.7%	-466	-	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	400,273	3.6%	1,079	108.1	5.5
VHM	288,058	27.4%	3,842	22.4	6.3
VCB	269,265	24.7%	4,372	16.6	3.7
VNM	219,764	38.3%	5,926	21.3	7.8
GAS	198,285	27.4%	6,543	15.8	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,417	26.4%	4,297	6.8	1.6
VCG	11,661	7.0%	1,213	21.8	1.8
PVS	11,184	9.5%	2,427	9.6	0.9
VCS	10,662	41.6%	7,332	9.3	3.6
PVI	8,620	8.8%	2,661	14.0	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
8/5/2019	5/7/2019	15/5/2019	14/5/2019	HBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/5/2019	5/7/2019	3/6/2019	31/5/2019	CTC	Đại hội Đồng Cổ đông
4/6/2019	5/7/2019	18/6/2019	17/6/2019	STK	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2019	5/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	LTC	Chuyển Sàn
1/7/2019	5/7/2019	0/1/1900	5/7/2019	CMD	Niêm yết mới
2/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	ATD	Niêm yết mới
4/7/2019	5/7/2019	8/7/2019	5/7/2019	VIB	Phát hành cổ phiếu
16/5/2019	8/7/2019	5/6/2019	4/6/2019	SID	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/5/2019	8/7/2019	7/6/2019	6/6/2019	SBH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/5/2019	8/7/2019	3/6/2019	31/5/2019	AC4	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/5/2019	8/7/2019	17/6/2019	17/6/2019	NHH	Đại hội Đồng Cổ đông
4/6/2019	8/7/2019	6/6/2019	5/6/2019	VIB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/6/2019	8/7/2019	24/4/2019	21/6/2019	IVS	Đại hội Cổ đông Bất thường
28/6/2019	8/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	AST	Niêm yết thêm
28/6/2019	8/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	KDH	Niêm yết thêm
1/7/2019	8/7/2019	9/7/2019	8/7/2019	SJ1	Phát hành cổ phiếu
31/5/2019	9/7/2019	25/6/2019	24/6/2019	HTT	Đại hội Đồng Cổ đông
6/6/2019	9/7/2019	21/6/2019	20/6/2019	BDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/6/2019	9/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	NET	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/6/2019	9/7/2019	24/6/2019	21/6/2019	HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/6/2019	9/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	AMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2019	9/7/2019	10/7/2019	9/7/2019	HID	Phát hành cổ phiếu
1/7/2019	9/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	FGL	Niêm yết thêm
3/7/2019	9/7/2019	5/7/2019	5/7/2019	BHG	Niêm yết thêm
4/7/2019	9/7/2019	10/7/2019	9/7/2019	KHS	Phát hành cổ phiếu
26/4/2019	10/7/2019	22/5/2019	21/5/2019	CLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/6/2019	10/7/2019	18/6/2019	17/6/2019	TMG	Đại hội Cổ đông Bất thường
3/6/2019	10/7/2019	17/6/2019	14/6/2019	LWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/6/2019	10/7/2019	10/6/2019	7/6/2019	IDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/6/2019	10/7/2019	13/6/2019	12/6/2019	FCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
